

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **311** /LĐTBXH-BTXHTEBĐGTNXH

Kiên Giang, ngày **19** tháng 02 năm 2020

V/v triển khai, thực hiện Thông tư số
28/2019/TT-BLĐTBXH và Thông tư số
29/2019/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2019
của Bộ trưởng Bộ Lao động-TB&XH

Kính gửi:

- Các sở, ngành, đoàn thể là thành viên Ban Chỉ đạo công tác trẻ em tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện Công văn số 622/VP-VHXXH ngày 13/02/2020 của Văn phòng UBND tỉnh, về việc triển khai thực hiện Thông tư số 29/2019/TT-BLĐTBXH của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn tổ chức Tháng hành động vì trẻ em; Công văn số 623/VP-VHXXH ngày 13/02/2020 của Văn phòng UBND tỉnh, về việc triển khai thực hiện Thông tư số 28/2019/TT-BLĐTBXH của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn tổ chức Tháng hành động vì trẻ em.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị các sở, ngành, đoàn thể là thành viên Ban Chỉ đạo công tác trẻ em tỉnh hàng năm phối hợp với sở trong việc tổ chức thực hiện Thông tư số 28/2019/TT-BLĐTBXH và Thông tư số 29/2019/TT-BLĐTBXH của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các đơn vị có liên quan và UBND cấp xã tham mưu Ủy ban nhân dân triển khai, thực hiện Thông tư số 28/2019/TT-BLĐTBXH và Thông tư số 29/2019/TT-BLĐTBXH của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (đính kèm văn bản 02 Thông tư).

Trong quá trình triển khai thực hiện 02 Thông tư nêu trên, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các sở, ngành, đoàn thể và các huyện, thành phố thông tin về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội qua Phòng Bảo trợ Xã hội, Trẻ em - Bình đẳng giới và Tệ nạn Xã hội để được hướng dẫn thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- VP UBND tỉnh (để b/c);
- BGĐ Sở LĐTBXH;
- Phòng LĐTBXH các huyện, tp;
- Lưu: VT, pkdiem.



Trần Quốc Tuấn

Số: 28 /2019/TT- BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2019

THÔNG TƯ

Hướng dẫn tổ chức Tháng hành động vì trẻ em

SỐ LAO ĐỘNG - TBXH - KG	
NGƯỜI VẤN	SỐ: _____
ĐẾN	NGÀY 12/12/2019
HUYỆN:	_____

Căn cứ Luật trẻ em ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Trẻ em,

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư hướng dẫn tổ chức Tháng hành động vì trẻ em.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Thông tư này hướng dẫn tổ chức Tháng hành động vì trẻ em.
2. Thông tư này áp dụng đối với Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội các cấp, các bộ, ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em.

Điều 2. Tổ chức Tháng hành động vì trẻ em

1. Xây dựng kế hoạch tổ chức Tháng hành động vì trẻ em
 - a) Hằng năm, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng chủ đề, hướng dẫn triển khai Tháng hành động vì trẻ em;
 - b) Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng kế hoạch triển khai Tháng hành động vì trẻ em theo quy định tại Thông tư này và hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
 - c) Các bộ, ngành, tổ chức có liên quan xây dựng kế hoạch triển khai hoặc kế hoạch hưởng ứng Tháng hành động vì trẻ em hoặc lồng ghép nội dung thực hiện Tháng hành động vì trẻ em vào chương trình, kế hoạch hằng năm.

2. Thời gian tổ chức phát động Tháng hành động vì trẻ em

Thời gian tổ chức phát động Tháng hành động vì trẻ em vào tuần cuối tháng 5 hoặc ngày 01 tháng 6 hằng năm.

Me

Điều 3. Nội dung hoạt động của Tháng hành động vì trẻ em

1. Truyền thông

- a) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chính sách, chương trình, kế hoạch, dự án cho trẻ em;
- b) Xây dựng các thông điệp triển khai chủ đề, nội dung hoạt động của Tháng hành động vì trẻ em;
- c) Xây dựng các tài liệu, sản phẩm truyền thông;
- d) Tổ chức hoạt động xã hội vì trẻ em tại cộng đồng.

2. Vận động nguồn lực

Quỹ Bảo trợ trẻ em, quỹ tài chính ngoài ngân sách, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, cơ quan, tổ chức hoạt động vì trẻ em vận động sự đóng góp tự nguyện của cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trong nước, nước ngoài để thực hiện các mục tiêu về trẻ em được Nhà nước ưu tiên hoặc xây dựng các công trình cho trẻ em phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Hoạt động thúc đẩy sự tham gia của trẻ em

- a) Tổ chức diễn đàn, hội nghị, hội thảo, tọa đàm để trẻ em bày tỏ ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng của trẻ em hoặc đề các cơ quan, tổ chức đối thoại, thăm dò, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của trẻ em đối với các vấn đề về trẻ em hoặc liên quan đến trẻ em;
- b) Tổ chức câu lạc bộ, đội, nhóm của trẻ em; các chương trình, hoạt động do trẻ em khởi xướng và thực hiện tại địa phương; các hoạt động khác thúc đẩy sự tham gia của trẻ em;
- c) Tổ chức các lớp hướng dẫn trẻ em về kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em và các vấn đề liên quan đến trẻ em phù hợp với độ tuổi, mức độ trưởng thành và phát triển của trẻ em.

4. Tiếp nhận và quản lý trẻ em về sinh hoạt hè tại xã, phường, thị trấn, cộng đồng dân cư.

5. Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí, văn hóa, thể thao, du lịch và tham quan di tích, thắng cảnh bảo đảm an toàn, lành mạnh cho trẻ em.

6. Kiểm tra, rà soát, phát hiện và có biện pháp khắc phục kịp thời những nơi không an toàn, có nguy cơ xảy ra tai nạn, thương tích trẻ em.

7. Thực hiện phong trào toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em theo quy định pháp luật về trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, gia đình, cá nhân trong việc thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em.

Điều 4. Khen thưởng

Các bộ, ngành, tổ chức và Ủy ban nhân dân các cấp căn cứ tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị tổ chức khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc và đóng góp hiệu quả cho công tác trẻ em theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Điều 5. Chế độ báo cáo

1. Ủy ban nhân dân cấp xã gửi báo cáo kết quả Tháng hành động vì trẻ em về Ủy ban nhân dân cấp huyện trước ngày 10 tháng 7 hằng năm.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi báo cáo kết quả Tháng hành động vì trẻ em về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước ngày 20 tháng 7 hằng năm.

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các bộ, ngành, tổ chức có liên quan gửi báo cáo kết quả Tháng hành động vì trẻ em về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 31 tháng 7 hằng năm.

Báo cáo kết quả Tháng hành động vì trẻ em theo Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 6. Kinh phí tổ chức Tháng hành động vì trẻ em

Kinh phí tổ chức Tháng hành động vì trẻ em được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Hằng năm, xây dựng chủ đề, hướng dẫn phát động Tháng hành động vì trẻ em.

2. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả tổ chức Tháng hành động vì trẻ em.

Điều 8. Trách nhiệm của các bộ, ngành, tổ chức có liên quan

1. Ban hành kế hoạch triển khai hoặc kế hoạch hưởng ứng Tháng hành động vì trẻ em hoặc lồng ghép nội dung thực hiện Tháng hành động vì trẻ em vào chương trình, kế hoạch hằng năm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Bộ, ngành, tổ chức.

2. Hướng dẫn các đơn vị, cơ sở thành viên hoặc thuộc thẩm quyền quản lý triển khai các hoạt động hưởng ứng, báo cáo kết quả Tháng hành động vì trẻ em theo quy định tại Thông tư này.

Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp

1. Xây dựng kế hoạch, tổ chức các hoạt động của Tháng hành động vì trẻ em tại địa phương.

2. Báo cáo kết quả Tháng hành động vì trẻ em theo quy định tại Thông tư này.



Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 02 năm 2020.
2. Thông tư số 15/2014/TT-BLĐTBXH ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn tổ chức Tháng hành động vì trẻ em hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.
3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ủy ban Quốc gia về trẻ em;
- Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam;
- HĐND, UBND, Sở LĐTBXH các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ LĐTBXH: Lãnh đạo Bộ; các đơn vị có liên quan;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ LĐTBXH;
- Lưu: VT, Cục TE_(10b).



Nguyễn Thị Hà

Phụ lục

(Kèm theo Thông tư số 28 /2019/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 12 năm 2019
của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

**BÁO CÁO KẾT QUẢ
THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ TRẺ EM****I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Công tác chỉ đạo, ban hành kế hoạch triển khai
2. Phát động Tháng hành động vì trẻ em
3. Nội dung hoạt động đã triển khai
4. Kinh phí tổ chức
 - a) Ngân sách nhà nước
 - b) Ngân sách vận động

(Bảng tổng hợp số liệu kèm theo)

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đã đạt được, bài học kinh nghiệm
2. Những khó khăn, tồn tại
3. Kiến nghị, đề xuất



TỔNG HỢP SỐ LIỆU KẾT QUẢ
TỔ CHỨC THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ TRẺ EM NĂM ...
(Kèm theo báo cáo kết quả Tháng hành động vì trẻ em)

1. Tổ chức phát động, kinh phí và công trình dành cho trẻ em

Tổ chức phát động Tháng hành động vì trẻ em		Công trình dành cho trẻ em		Kinh phí cho Tháng hành động vì trẻ em	
Số điểm phát động	Số trẻ em tham dự	Số công trình xây mới	Số công trình nâng cấp	Ngân sách nhà nước	Vận động

2. Hoạt động hỗ trợ trẻ em

Tặng quà		Cấp học bổng		Khám bệnh, chữa bệnh miễn phí cho trẻ em	
Số lượng trẻ em	Kinh phí	Số lượng trẻ em	Kinh phí	Số lượng trẻ em	Kinh phí

3. Hoạt động có sự tham gia của trẻ em và vui chơi giải trí

Các hoạt động có sự tham gia của trẻ em (Diễn đàn, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, câu lạc bộ, đội, nhóm, tham vấn, thăm dò, lấy ý kiến trẻ em,...)		Các hoạt động vui chơi, giải trí (hội thi, cắm trại, thể thao, du lịch, tham quan)	
Số lượng hoạt động	Số lượng trẻ em tham gia	Số lượng hoạt động	Số lượng trẻ em tham gia

Số: 29 /2019/TT- BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2019

SỞ LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI	
GONGVAN	SỐ: _____
ĐẾN	NGÀY 12/12/2019
CHUYỂN:	_____

THÔNG TƯ

Hướng dẫn tổ chức diễn đàn trẻ em

Căn cứ Luật trẻ em ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Trẻ em,

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư hướng dẫn tổ chức diễn đàn trẻ em.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Thông tư này hướng dẫn tổ chức diễn đàn trẻ em.
2. Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền, trách nhiệm tổ chức, tham dự diễn đàn trẻ em và trẻ em tham gia diễn đàn trẻ em.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Diễn đàn trẻ em* là hoạt động đại diện của trẻ em bày tỏ ý kiến, nguyện vọng của trẻ em hoặc đề cơ quan, tổ chức lấy ý kiến của trẻ em về những vấn đề về trẻ em hoặc liên quan đến trẻ em.
2. *Phiên thảo luận* là hoạt động để trẻ em trao đổi, thảo luận thống nhất nội dung ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị, thông điệp của diễn đàn trẻ em.
3. *Phiên gặp mặt, đối thoại* là hoạt động để trẻ em gặp mặt, trao đổi, bày tỏ ý kiến, nguyện vọng của mình và nghe ý kiến phản hồi từ đại diện cơ quan, tổ chức có liên quan đến nội dung diễn đàn trẻ em.
4. *Người phụ trách trẻ em* là người được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, hướng dẫn trẻ em tham gia diễn đàn trẻ em.
5. *Tình nguyện viên* là người được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền mời tham gia hỗ trợ diễn đàn trẻ em.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức diễn đàn trẻ em

1. Vì lợi ích tốt nhất cho trẻ em.
2. Trẻ em tự nguyện tham gia.
3. Cung cấp đầy đủ thông tin cho trẻ em với nội dung, hình thức, biện pháp phù hợp.
4. Tạo môi trường an toàn, thân thiện, bình đẳng, không phân biệt đối xử, không trù dập, kỳ thị khi trẻ em bày tỏ hoặc không bày tỏ ý kiến.
5. Bảo đảm bí mật đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em tham gia diễn đàn trẻ em.
6. Trẻ em tham gia diễn đàn trẻ em phải bảo đảm cơ cấu đại diện cho vùng, miền, dân tộc, độ tuổi, giới tính, tôn giáo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.
7. Các hoạt động của diễn đàn trẻ em phải phù hợp với độ tuổi, giới tính, dân tộc, hoàn cảnh, mức độ trưởng thành và sự phát triển của trẻ em.
8. Thông điệp, ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng, câu hỏi của trẻ em phải được cơ quan, tổ chức, cá nhân tôn trọng, lắng nghe, tiếp thu, phản hồi đầy đủ, kịp thời, khách quan, trung thực và sử dụng đúng mục đích.

Điều 4. Xác định nội dung Diễn đàn trẻ em

Căn cứ vào tình hình thực tiễn, những vấn đề mà trẻ em và cộng đồng xã hội quan tâm hoặc luật pháp, chính sách liên quan đến trẻ em để xác định nội dung diễn đàn trẻ em cho phù hợp.

Điều 5. Thời gian, thời lượng tổ chức diễn đàn trẻ em

1. Thời gian
 - a) Diễn đàn trẻ em quốc gia tổ chức ít nhất một lần trong thời gian thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm;
 - b) Diễn đàn trẻ em cấp tỉnh, huyện, xã tổ chức định kỳ hằng năm hoặc 2 năm một lần;
 - c) Diễn đàn trẻ em khác được tổ chức khi cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, cơ sở giáo dục, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em lấy ý kiến trẻ em về những vấn đề về trẻ em hoặc liên quan đến trẻ em.
2. Thời lượng tổ chức diễn đàn trẻ em phải phù hợp với nội dung, hoạt động diễn đàn; phải bảo đảm để trẻ em thảo luận và gặp mặt đối thoại với đại diện các cơ quan, tổ chức, đồng thời không ảnh hưởng đến sức khỏe, học tập và cuộc sống của trẻ em tham gia diễn đàn.
 - a) Diễn đàn trẻ em quốc gia tổ chức tối thiểu trong 02 ngày;
 - b) Diễn đàn trẻ em cấp tỉnh, huyện, xã tổ chức trong 01 ngày;
 - c) Diễn đàn trẻ em khác căn cứ vào nội dung và điều kiện cụ thể để xác định thời lượng tổ chức phù hợp.

Điều 6. Cơ sở vật chất tổ chức diễn đàn trẻ em

Cơ sở vật chất tổ chức diễn đàn trẻ em phải bảo đảm các yêu cầu sau đây:

1. Địa điểm, các thiết bị, cơ sở vật chất phải bảo đảm an toàn, thân thiện, bình đẳng với trẻ em.
2. Bàn ghế được sắp xếp linh hoạt để trẻ em tham gia các hoạt động thảo luận nhóm, trò chơi, văn nghệ, đối thoại.
3. Có đủ thiết bị âm thanh, ánh sáng, văn phòng phẩm.
4. Có các sản phẩm truyền thông phù hợp với nội dung của diễn đàn trẻ em.
5. Bảo đảm điều kiện ăn, nghỉ, vệ sinh, sơ cứu, vận chuyển cấp cứu, phòng, chống tai nạn, thương tích, phòng, chống cháy nổ và dịch bệnh.

Điều 7. Thành phần, số lượng tham gia diễn đàn trẻ em

1. Trẻ em

Trẻ em tham gia diễn đàn trẻ em các cấp phải bảo đảm số lượng như sau:

- a) Diễn đàn trẻ em quốc gia tối thiểu 100 trẻ em;
- b) Diễn đàn trẻ em cấp tỉnh tối thiểu 50 trẻ em;
- c) Diễn đàn trẻ em cấp huyện tối thiểu 40 trẻ em;
- d) Diễn đàn trẻ em cấp xã tối thiểu 30 trẻ em;
- đ) Diễn đàn trẻ em khác tối thiểu 50 trẻ em.

2. Người phụ trách trẻ em

Mỗi người phụ trách trẻ em chịu trách nhiệm chăm sóc, hỗ trợ không quá 05 trẻ em.

3. Tình nguyện viên

Số lượng tình nguyện viên không vượt quá một phần mười số lượng trẻ em tham gia diễn đàn.

4. Khách mời tham dự diễn đàn

Tổng số đại diện lãnh đạo cơ quan, tổ chức có liên quan hoặc người được ủy quyền tham gia đối thoại và các khách mời tham dự diễn đàn trẻ em không vượt quá một phần ba số lượng trẻ em tham gia diễn đàn.

5. Phóng viên hoặc đại diện cơ quan truyền thông, báo chí

Căn cứ số lượng trẻ em, người phụ trách trẻ em, tình nguyện viên, khách mời tham dự và nội dung, hoạt động của diễn đàn trẻ em, Ban tổ chức diễn đàn trẻ em quyết định mời số lượng phóng viên hoặc đại diện cơ quan truyền thông, báo chí cho phù hợp.

Điều 8. Tiêu chí đối trẻ em, người phụ trách trẻ em và tình nguyện viên tham gia diễn đàn trẻ em

1. Đối với trẻ em

- a) Trẻ em tự nguyện tham gia và được cha, mẹ hoặc người đại diện hợp pháp đồng ý bằng văn bản theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;
- b) Bảo đảm đủ sức khỏe tham gia diễn đàn;
- c) Có hiểu biết về quyền và bổn phận của trẻ em, đặc biệt là quyền tham gia của trẻ em và một số kỹ năng: làm việc nhóm, thuyết trình, đặt câu hỏi, quan sát, lắng nghe, phản hồi, giao tiếp;
- d) Được lựa chọn từ cộng đồng, tập thể lớp, trường, cơ sở giáo dục; cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cơ sở trợ giúp xã hội; câu lạc bộ, đội, nhóm; diễn đàn trẻ em các cấp trên cơ sở các tiêu chí và hình thức bầu chọn thông qua đề cử, biểu quyết hoặc bỏ phiếu.

2. Đối với người phụ trách trẻ em

- a) Có phẩm chất đạo đức tốt;
- b) Hiểu biết về quyền trẻ em;
- c) Có một số kỹ năng: quan sát, lắng nghe, phản hồi, giao tiếp, bảo vệ trẻ em;
- d) Có cam kết bảo vệ trẻ em.

3. Đối với tình nguyện viên

- a) Tự nguyện tham gia;
- b) Có một số kỹ năng: quan sát, lắng nghe, phản hồi, giao tiếp, bảo vệ trẻ em;
- c) Có cam kết bảo vệ trẻ em.

Điều 9. Hoạt động trước diễn đàn trẻ em

1. Xây dựng kế hoạch tổ chức diễn đàn trẻ em bao gồm: mục đích, yêu cầu; thời gian, địa điểm; thành phần tham gia; nội dung, chương trình; tổ chức thực hiện; kinh phí.

2. Đánh giá kết quả thực hiện kiến nghị của trẻ em tại diễn đàn trẻ em lần trước (nếu có).

3. Trang bị kiến thức, kỹ năng về quyền trẻ em, quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em, nội dung diễn đàn cho trẻ em, người phụ trách trẻ em, tình nguyện viên và các thành viên có liên quan tham gia diễn đàn trẻ em.

4. Ban hành văn bản hướng dẫn; đề nghị cơ quan, tổ chức đồng chủ trì hoặc phối hợp tổ chức diễn đàn trẻ em.

5. Sản xuất các sản phẩm truyền thông; tổ chức truyền thông về diễn đàn trẻ em qua kênh truyền thông đại chúng, truyền thông xã hội và các hình thức truyền thông khác.

6. Chuẩn bị cơ sở vật chất tổ chức diễn đàn trẻ em theo quy định tại Điều 6 Thông tư này.

Điều 10. Hoạt động trong diễn đàn trẻ em

1. Phiên thảo luận

a) Ban tổ chức, người phụ trách trẻ em, tình nguyện viên cung cấp thông tin, hướng dẫn, giải thích cho trẻ em về những văn bản, tài liệu liên quan đến nội dung diễn đàn trẻ em với ngôn ngữ thân thiện, dễ hiểu; phát hiện, hỗ trợ, giải quyết kịp thời các trở ngại, khó khăn của trẻ em khi tham gia phiên thảo luận;

b) Chia nhóm trẻ em thảo luận theo các vấn đề, nội dung của diễn đàn;

c) Trẻ em tham gia thảo luận, thống nhất thông điệp, ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng, câu hỏi và các vấn đề cần trao đổi trong phiên gặp mặt, đối thoại; hình thức trình bày kết quả thảo luận nhóm;

d) Chọn, cử trẻ em đại diện trình bày kết quả thảo luận, trao thông điệp, kiến nghị cho cơ quan, tổ chức có liên quan;

đ) Thảo luận và bầu chọn trẻ em tham gia diễn đàn trẻ em cấp trên (nếu có) theo tiêu chí quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư này.

2. Phiên gặp mặt, đối thoại

a) Chia sẻ kết quả thực hiện kiến nghị của trẻ em tại diễn đàn trẻ em lần trước (nếu có);

b) Đại diện trẻ em trình bày kết quả thảo luận; đặt câu hỏi và trao đổi với đại diện cơ quan, tổ chức có liên quan;

c) Đại diện cơ quan, tổ chức có liên quan trả lời câu hỏi, giải thích những ý kiến, kiến nghị của trẻ em nêu ra thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan, tổ chức mình;

d) Đại diện trẻ em trao thông điệp, kiến nghị của diễn đàn trẻ em cho đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Các hoạt động khác

Căn cứ thời gian, thời lượng và kinh phí tổ chức diễn đàn trẻ em, có thể tổ chức các hoạt động: truyền thông, tham quan, văn nghệ, thể dục, thể thao và các hoạt động phù hợp khác.

Điều 11. Hoạt động sau diễn đàn trẻ em

1. Cơ quan tổ chức diễn đàn trẻ em gửi thông điệp, ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng, câu hỏi của trẻ em đến Tổ chức đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm tiếp nhận, xem xét, thông tin, phản hồi và trả lời các ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng, câu hỏi của trẻ em.

3. Tổ chức đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em tiếp nhận, tổng hợp, theo dõi việc giải quyết và phản hồi thông điệp, ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng, câu hỏi của trẻ em tại các diễn đàn trẻ em.

Điều 12. Trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Hướng dẫn, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức diễn đàn trẻ em quốc gia.

2. Tổng hợp và chuyển các thông điệp, ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng, câu hỏi của trẻ em tại diễn đàn trẻ em quốc gia đến Tổ chức đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em và các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc tổ chức các diễn đàn trẻ em; đình chỉ, chấm dứt hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền đình chỉ, chấm dứt tổ chức diễn đàn trẻ em nếu vi phạm pháp luật hoặc không vì lợi ích tốt nhất của trẻ em.

Điều 13. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan

1. Cơ quan, tổ chức liên quan căn cứ khả năng, điều kiện thực tế để tổ chức diễn đàn trẻ em theo quy định tại Thông tư này.

2. Chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày kết thúc diễn đàn trẻ em, cơ quan, tổ chức liên quan cấp Trung ương gửi báo cáo kết quả tổ chức diễn đàn trẻ em đến Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; cơ quan, tổ chức liên quan ở địa phương gửi báo cáo kết quả tổ chức diễn đàn trẻ em đến Ủy ban nhân dân cùng cấp.

Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp

1. Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức diễn đàn trẻ em các cấp.

2. Bố trí, vận động kinh phí để tổ chức diễn đàn trẻ em cùng cấp và kinh phí để trẻ em, người phụ trách trẻ em tham gia diễn đàn trẻ em cấp trên.

3. Theo dõi, báo cáo tình hình tiếp nhận, trả lời, giải quyết các ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng, câu hỏi của trẻ em tại diễn đàn.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, gửi báo cáo đến Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, gửi báo cáo đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về kết quả tổ chức diễn đàn trẻ em chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày kết thúc diễn đàn trẻ em.

5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổng hợp, gửi báo cáo kết quả tổ chức diễn đàn trẻ em đến Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày kết thúc diễn đàn trẻ em cấp tỉnh.

Điều 15. Kinh phí tổ chức Diễn đàn trẻ em

Kinh phí tổ chức diễn đàn trẻ em được bố trí trong dự toán thường xuyên của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước; các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 02 năm 2020.
2. Thông tư số 33/2014/TT-BLĐTBXH ngày 24 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn tổ chức diễn đàn trẻ em các cấp hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức gửi ý kiến về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để xem xét, giải quyết. /

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Ủy ban Quốc gia về trẻ em;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam;
- HĐND, UBND, Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ LĐTBXH: Lãnh đạo Bộ; các đơn vị có liên quan;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ LĐTBXH;
- Lưu: VT, Cục TE_(10b).

KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hà

PHỤ LỤC

(Kèm theo Thông tư số 29/2019/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 12 năm 2019
của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐỒNG Ý THAM GIA DIỄN ĐÀN TRẺ EM

Họ và tên:
 Ngày sinh:
 Địa chỉ nơi ở:
 Số điện thoại liên hệ (nếu có):
 Email (nếu có):
 Em được bầu chọn tham gia diễn đàn trẻ em
 Thời gian tổ chức:
 Địa điểm:
 Em hiểu rằng, lợi ích của việc tham gia diễn đàn trẻ em:
 - Được gặp gỡ và giao lưu với bạn bè, được bày tỏ ý kiến, nguyện vọng tới đại
 diện các cơ quan, tổ chức và cá nhân;
 - Được trang bị kiến thức, kỹ năng về quyền trẻ em và sự tham gia của trẻ em.
 Em đồng ý tham gia diễn đàn trẻ em.

Trẻ em
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Ý KIẾN CỦA CHA, MẸ, HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP

Họ và tên:
 Địa chỉ nơi ở:
 Số điện thoại liên hệ:
 Email (nếu có):
 Là Cha ☐ Mẹ ☐ Người đại diện hợp pháp ☐
 Đồng ý cho(ghi rõ họ và tên của trẻ em)
 tham gia diễn đàn trẻ em từ ngày..... đến ngày..... tháng..... năm.....

Cha/Mẹ/Người đại diện
(Ký, ghi rõ họ và tên)